

Số: 455 /NMĐSH1-KTATMT

Hậu Giang, ngày 21 tháng 03 năm 2025

V/v cung cấp báo giá dịch vụ “Kiểm định
và bảo dưỡng cân tro xỉ NMĐ Sông Hậu 1”

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 (NMNĐ Sông Hậu 1) đang có nhu cầu triển khai mua sắm dịch vụ “Kiểm định và bảo dưỡng cân tro xỉ NMĐ Sông Hậu 1”. NMNĐ Sông Hậu 1 đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá cho hàng hóa nói trên với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: như Phụ lục Đính kèm;
2. Tiến độ: trước ngày 01 tháng 07 năm 2025.
3. Địa điểm: Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Thị trấn Mái Dầm, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang.
4. Hiệu lực báo giá: 60 ngày kể từ ngày chào giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 15h00 ngày 05/04/2025.
6. Phương thức gửi báo giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.
7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Phòng KTATMT - NMNĐ Sông Hậu 1.

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Email: haipdm@pvpqb.vn; khoitm@pvpqb.vn; tientn@pvpqb.vn; hanhlx@pvpqb.vn; giangtth@pvpqb.vn.

NMNĐ Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Nhà máy (để b/c);
- Phòng: TM, KHTC;
- Lưu VT, KTATMT (T.N.T).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Chính

PHỤ LỤC: PHẠM VI CÔNG VIỆC KIỂM ĐỊNH ĐỊNH KỲ VÀ BẢO DƯỠNG CÂN Ô TÔ ĐIỆN TỬ

(Đính kèm Công văn số 455/NMĐSH1-KTATMT ngày 21 tháng 03 năm 2025)

1. Thông tin chung:

Loại cân: Cân ô tô điện tử.

Tải trọng tối đa (Max): 80 tấn (80.000 kg).

Cấp chính xác: Cấp 3 (theo ĐLVN 13 : 2019).

Mục đích kiểm định: Kiểm định định kỳ.

Mục đích bảo dưỡng: Đảm bảo cân hoạt động ổn định, chính xác và kéo dài tuổi thọ.

2. Phạm vi công việc kiểm định định kỳ:

2.1. Kiểm tra bên ngoài:

Kiểm tra nhãn mác cân: Xác minh thông tin nhãn mác (tên hãng sản xuất, số cân, mức cân lớn nhất (Max), mức cân nhỏ nhất (Min), giá trị độ chia (d), cấp chính xác, điện áp sử dụng).

Kiểm tra vị trí đóng dấu, dán tem kiểm định: Đảm bảo vị trí đóng dấu hoặc dán tem kiểm định dễ thao tác và không ảnh hưởng đến đặc trưng đo lường của cân.

Kiểm tra sự đầy đủ các bộ phận của cân: Đảm bảo tất cả các chi tiết và cụm chi tiết của cân (đầu đo, bộ phận chỉ thị, hộp nối, cáp truyền tín hiệu, v.v.) được lắp đặt đúng vị trí và hoạt động bình thường.

2.2. Kiểm tra kỹ thuật:

Kiểm tra đầu đo (load cell): Kiểm tra tình trạng của các đầu đo, đảm bảo không bị hư hỏng, tiếp xúc tốt và không bị ảnh hưởng bởi độ ẩm hoặc nhiệt độ.

Kiểm tra việc lắp đặt các đầu đo: các mối ghép kẹp chặt bằng bulông, thẳng bằng, tiếp xúc đồng đều với bàn cân.

Kiểm tra hộp đấu dây và dây dẫn: Đảm bảo hộp đấu dây kín khít, chống ẩm tốt và có khả năng hiệu chỉnh.

Kiểm tra dây dẫn tín hiệu từ hộp đấu dây đến đầu hiển thị, đảm bảo không bị đứt hoặc hư hỏng.

Kiểm tra bộ phận chỉ thị (màn hình hiển thị): Đảm bảo màn hình hiển thị rõ ràng, các phím bấm hoạt động tốt.

Kiểm tra móng và bệ cân: Đảm bảo móng cân không bị lún, nứt, đọng nước. Bệ cân phải vững chắc, khe hở đều với bàn cân, và độ dốc đường dẫn ra vào phù hợp.

2.3. Kiểm tra đo lường:

- Kiểm tra tại mức cân “0” hoặc Min: Xác định sai số, kiểm tra độ động, và độ lặp lại tại mức cân tối thiểu.

- Kiểm tra với tải trọng đặt lệch tâm: Đặt tải trọng lệch tâm và kiểm tra sai số tại các vị trí khác nhau trên bàn cân.

- Kiểm tra tại các mức cân:

N: 0
CHI
PH
D
ÁP Đ
VI
VH

+ Kiểm tra sai số, độ động, và độ lặp lại tại các mức cân 0%, 25%, 50%, 75%, và 100% Max.

+ Sử dụng phương pháp đầy đủ chuẩn hoặc phương pháp thể chuẩn (với số lượng chuẩn tối thiểu bằng 20% Max cho mỗi bậc kiểm).

3. Phạm vi công việc bảo dưỡng cân điện tử:

3.1. Kiểm tra và vệ sinh các bộ phận cơ khí:

Làm sạch bàn cân và các bộ phận tiếp xúc: Loại bỏ bụi bẩn, rỉ sét, và các vật cản có thể ảnh hưởng đến độ chính xác của cân.

Kiểm tra và bôi trơn các khớp nối: Đảm bảo các bộ phận này hoạt động trơn tru, không bị kẹt hoặc mài mòn quá mức.

Kiểm tra độ chặt của các bulông, ốc vít: Siết chặt lại các bulông, ốc vít để đảm bảo độ ổn định của cân.

3.2. Kiểm tra và bảo dưỡng hệ thống điện tử:

Kiểm tra đầu đo (load cell): Đảm bảo các đầu đo không bị hư hỏng, tiếp xúc tốt và không bị ảnh hưởng bởi độ ẩm hoặc nhiệt độ.

Kiểm tra dây dẫn và hộp nối: Đảm bảo dây dẫn không bị đứt, hộp nối kín khít và chống ẩm tốt.

Kiểm tra bộ phận chỉ thị (màn hình hiển thị): Đảm bảo màn hình hiển thị rõ ràng, các phím bấm hoạt động tốt.

Kiểm tra nguồn điện và hệ thống tiếp đất: Đảm bảo nguồn điện ổn định và hệ thống tiếp đất hoạt động tốt.

3.3. Hiệu chỉnh cân:

Hiệu chỉnh điểm “0” của cân: Đảm bảo cân hiển thị đúng giá trị “0” khi không có tải.

Hiệu chỉnh độ chính xác của cân: Sử dụng quả cân chuẩn để hiệu chỉnh lại độ chính xác của cân tại các mức tải khác nhau.

4. Phương tiện kiểm định và bảo dưỡng:

Quả cân chuẩn: Tổng khối lượng quả cân chuẩn bằng 20% Max (16 tấn) và các quả cân nhỏ để xác định sai số.

Tài bì: Vật có khối lượng không đổi để sử dụng trong phương pháp thể chuẩn.

Dụng cụ bảo dưỡng: Dụng cụ làm sạch, dầu bôi trơn, thiết bị kiểm tra điện tử, v.v.

5. Kết quả kiểm định và bảo dưỡng:

Biên bản kiểm định: Đơn vị kiểm định sẽ cung cấp biên bản kiểm định chi tiết theo mẫu quy định trong DLVN 13 : 2019, bao gồm kết quả kiểm tra bên ngoài, kiểm tra kỹ thuật, và kiểm tra đo lường.

Báo cáo bảo dưỡng: Đơn vị sẽ cung cấp báo cáo bảo dưỡng chi tiết, bao gồm các công việc đã thực hiện và các khuyến nghị (nếu có).

00016
HÀNH
DIỆN
KHÍ
DẦU K
NAM
5 HA

Giấy chứng nhận kiểm định: Nếu cân đạt yêu cầu, đơn vị kiểm định sẽ cấp giấy chứng nhận kiểm định và đóng dấu kiểm định hoặc dán tem kiểm định tại các vị trí quy định.

6. Yêu cầu đối với đơn vị kiểm định và bảo dưỡng:

Đơn vị phải được công nhận có chức năng thực hiện công việc theo yêu cầu của pháp luật và có đủ năng lực thực hiện kiểm định theo ĐLVN 13 : 2019.

Đơn vị phải cung cấp đầy đủ phương tiện kiểm định và bảo dưỡng (quả cân chuẩn, tải bì, dụng cụ bảo dưỡng, v.v.) và tuân thủ các điều kiện kiểm định quy định.

